

Ngày 30/09/2025	36,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.4%	5.4%	-5.9%

	Q3/25	
ROE	0.8%	+/- YoY ▼ 8.1%

	Q3/25		
DT thuần	44.5	QoQ	YoY
		▼ 13.2	▲ 1.60
	tỷ VNĐ	▼ 22.9%	▲ 3.7%

	9T 2025	
DT thuần	145	YoY
		▲ 5.00
	tỷ VNĐ	▲ 3.3%

	Q3/25		
LN gộp	6.44	QoQ	YoY
		▲ 1.23	▲ 0.27
	tỷ VNĐ	▲ 23.6%	▲ 4.4%

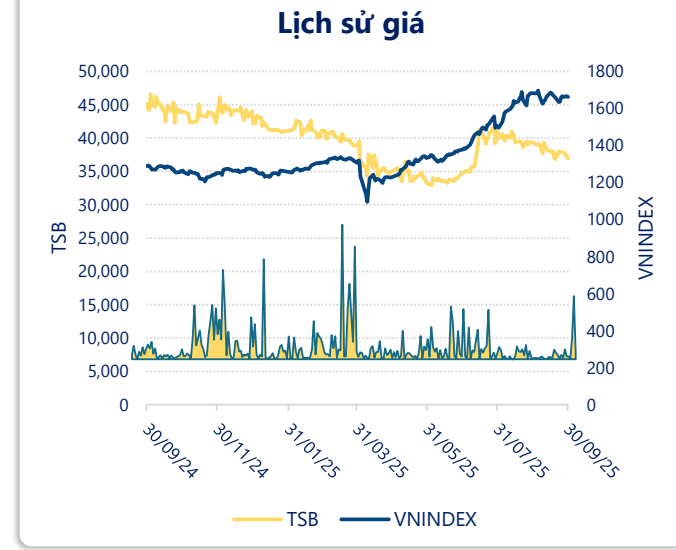
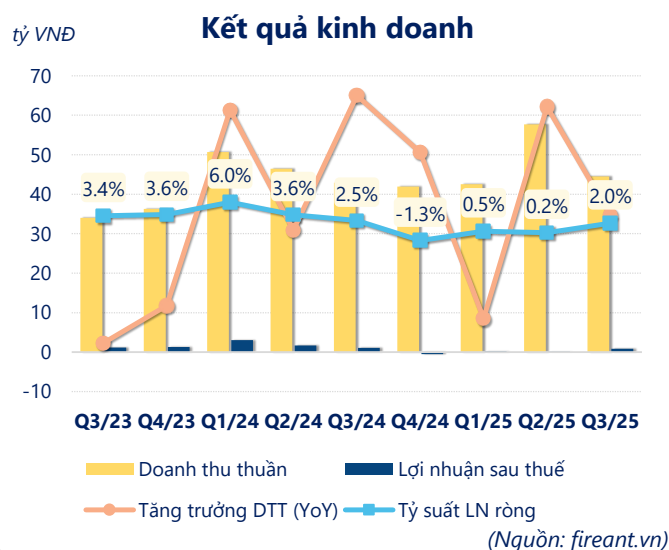
	9T 2025	
LN gộp	17.0	YoY
		▼ 4.60
	tỷ VNĐ	▼ 21.3%

	Q3/25		
LN thuần	1.10	QoQ	YoY
		▲ 0.97	▼ 0.20
	tỷ VNĐ	▲ 748%	▼ 15.2%

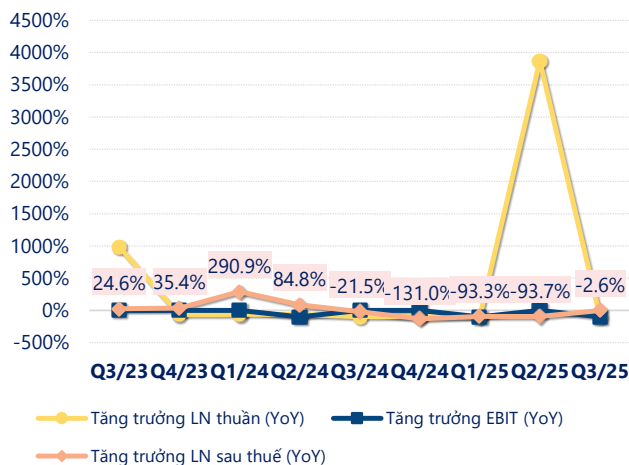
	9T 2025	
LN thuần	1.48	YoY
		▼ 5.72
	tỷ VNĐ	▼ 79.4%

	Q3/25		
LN sau thuế	0.88	QoQ	YoY
		▲ 0.77	▼ 0.19
	tỷ VNĐ	▲ 702%	▼ 17.5%

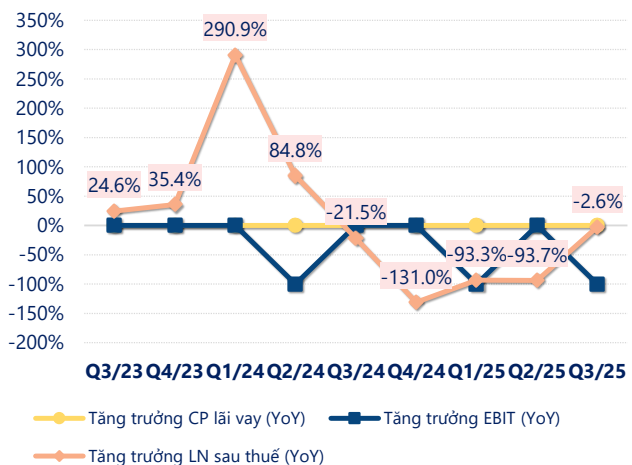
	9T 2025	
LN sau thuế	1.20	YoY
		▼ 4.56
	tỷ VNĐ	▼ 79.2%



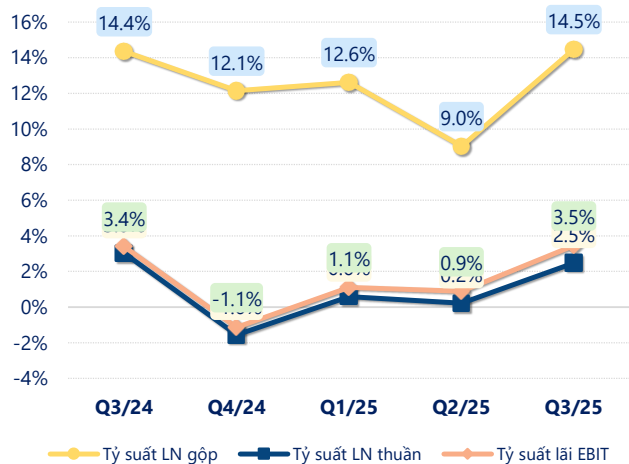
Tăng trưởng lợi nhuận



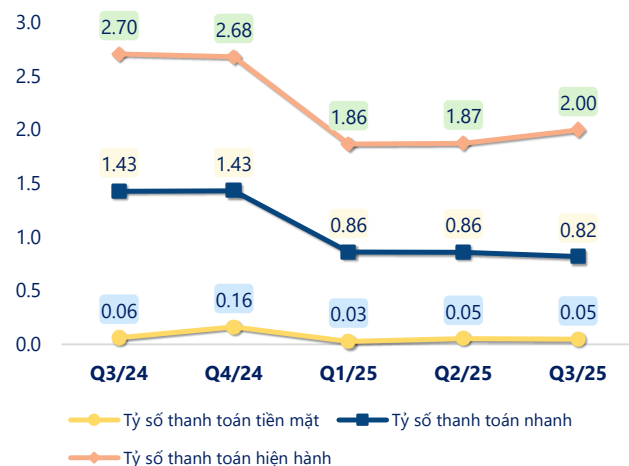
Tăng trưởng chi phí



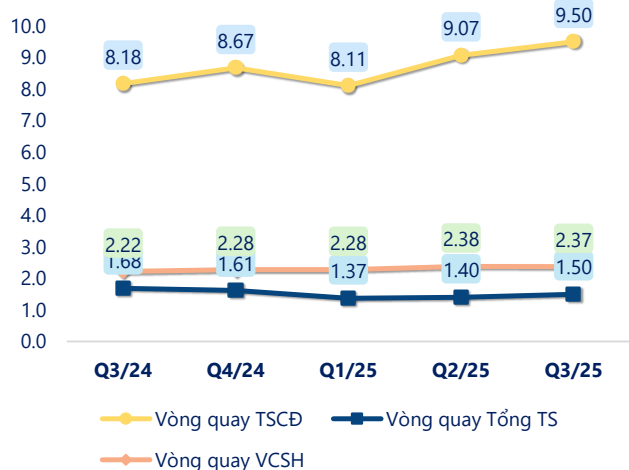
Tỷ suất lợi nhuận



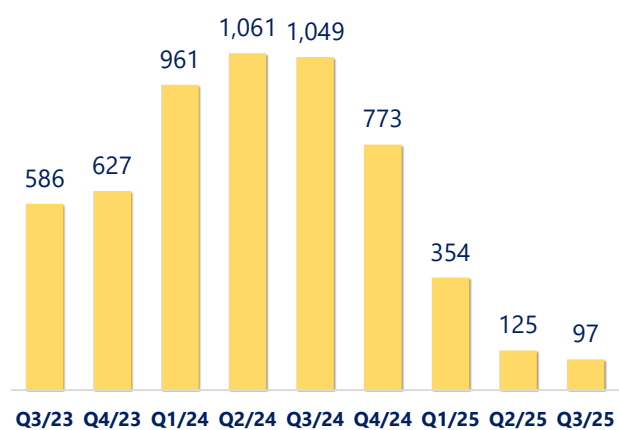
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	44.5	42.9	3.7%	145	140	3.3%
Giá vốn hàng bán	38.1	36.8	3.4%	128	118	7.8%
Lợi nhuận gộp	6.44	6.17	4.4%	17.0	21.6	-21.3%
Doanh thu HĐTC	0.56	0.70	-19.8%	1.87	1.60	17.2%
Chi phí TC	0.43	0.28	54.9%	1.03	0.81	27.0%
Chi phí lãi vay	0.43	0.16	171%	1.02	0.48	112%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	4.26	3.82	11.4%	12.1	10.7	13.0%
Chi phí QLDN	1.21	1.47	-17.8%	4.31	4.54	-4.9%
LN thuần từ HĐKD	1.10	1.30	-15.2%	1.48	7.20	-79.4%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0.01	0.00	5131%
LN trước thuế	1.10	1.30	-15.2%	1.50	7.20	-79.2%
Lợi nhuận sau thuế	0.88	1.07	-17.5%	1.20	5.76	-79.2%
LNST của CĐ cty mẹ	0.88	1.07	-17.5%	1.20	5.76	-79.2%

(Nguồn: fireant.vn)

